

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83 /2023/HNGĐ

Ngày 30/3/2023

V/v: Tranh chấp HNGĐ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải

Ông Hoàng Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương: Ông Bùi Nguyên Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên;

Ngày 30/3/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 261/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “ tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXX - ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 2001

Địa chỉ: Xóm 06, xã S, huyện Đ, tỉnh N -Vắng mặt

- **Bị đơn :** Anh Đặng Văn D- sinh năm 1992

Địa chỉ: Khối 07, thị trấn Đ, huyện L, N - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 9 năm 2022 và ý kiến trình bày tại bản tự khai của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày:

[1] Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Văn D kết hôn ngày 24/02/2020 có đăng ký kết hôn, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đ, huyện Đô Lương, Nghệ An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau bình thường. Đến khoảng tháng 02/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do về kinh tế và công việc kinh doanh dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Đến khoảng đầu tháng 3/2022 thì mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm. Nay mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chị Thanh làm đơn yêu cầu ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Văn D có 01 con chung tên là Đặng Văn N, sinh ngày 02/02/2022.

Nay ly hôn chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung và không yêu cầu anh Diện cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên Tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tiến hành điều tra xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định cũng như tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Đặng Văn D vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T yêu cầu giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo quy định tại khoản 5 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay anh Đặng Văn D vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai hợp lệ giấy triệu tập, Thông báo phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hoà giải Quyết định xét xử và quyết định hoãn phiên tòa vì vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Văn D kết hôn ngày 24/02/2020, có đăng ký kết hôn, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Nghệ An là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Thời gian về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do kinh tế trong công việc kinh doanh và tiền bạc dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đến khoảng tháng 3/2022 chị Thanh về ngoại sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Hiện nay mối quan hệ vợ chồng cũng chấm dứt, cuộc sống không thể kéo dài, vì vậy chị Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn D.

[3]. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T trình bày giữa chị và anh Đặng Văn D có 01 con chung: Cháu Đặng Văn N, sinh ngày 02/02/2022;

Tại đơn ly hôn, bản tự khai chị Nguyễn Thị T đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng người con và yêu cầu anh Đặng Văn D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2000.000 đồng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị T đã rút yêu cầu đối với anh Đặng Văn D về cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của chị Nguyễn Thị T nuôi con chung là phù hợp, hơn nữa cháu Đặng Văn N chưa đủ 36 tháng tuổi, trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đặng Văn D không hợp tác giải quyết vụ án nên anh D không có ý kiến gì. Vì vậy giao cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là đúng quy định pháp luật. Hiện tại chị Nguyễn Thị T chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên anh Diện chưa phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi chị Thanh có yêu cầu. Anh Đặng Văn D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về quan hệ tài sản: Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Đặng Văn D.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục chăm sóc con chung là cháu Đặng Văn N, sinh ngày 02/02/2022 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Diện.

Anh Đặng Văn D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản và các khoản nợ: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do chị Nguyễn Thị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai thu tiền số 0002695 ngày 10/10/2022.

[5]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND thị trấn Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại